

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 08 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Huệ.
2. Bà Hoàng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Vĩnh T (tên gọi khác: T Đ), sinh năm 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vĩnh T1 (đã chết) và con bà Trần Thị N; có vợ là Hồ A M (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2003); nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 84/2015/HSST ngày 01/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Vĩnh T 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 27/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm (đã xóa án tích); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2022; đang tạm giam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Đăng T2, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05/12/2022, Vĩnh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đỏ đen gắn biển kiểm soát 74F1-8968 đi từ thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước để mua ma túy đá sử dụng. Tại đây, T hỏi một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) chỗ mua “Đồ” (nghĩa là ma túy đá) thì người phụ nữ này hỏi “Lấy bao nhiêu?”. T trả lời “lấy cái 5” (nghĩa là lấy số lượng ma túy đá có giá 500.000 đồng) rồi đưa cho người phụ nữ này số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). T nhận được một bao thuốc lá hiệu CRAVEN màu đỏ - trắng, bên trong có chứa một gói nilon trong suốt được hàn kín, miệng gói có khóa bấm, chứa các hạt tinh thể màu trắng ma túy đá. T cất gói thuốc lá chứa ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe về lại xã Đ. Đến khoảng 21 giờ 00 phút phút khi T đến đoạn đường đất thuộc thôn 3, xã Đ, huyện Đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật là gói ma túy đang cất giữ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn Q, xã Đ, huyện Đ không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 346/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ, kích thước (2,8 x 1,9) cm được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,4326 gam là Methamphetamine.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-ĐL ngày 16 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Vĩnh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vĩnh T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vĩnh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng, do đó đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là 0,3888 gam Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu CRAVEN là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đỏ đen gắn biển kiểm soát 74F1-8968, T mượn của anh Vũ Đăng T2 để đi mua ma túy (anh T2 không biết T mượn xe nhằm mục đích gì). Qua kết quả tra cứu, xác minh và giám định số khung, số máy, xác định chiếc xe trên có số khung RLCS5C630BY479225, số máy 5C63479271, đăng ký biển kiểm soát 61H1-060.94 tên chủ xe là Lê Thanh D. Ông D đã bán xe cho người khác, nên đề nghị trả lại cho anh Vũ Đăng T2 là người quản lý hợp pháp chiếc xe trên.

Đối với biển kiểm soát 74F1-8968, qua xác minh biển kiểm soát 74F1-8968 được đăng ký đối với chiếc xe hiệu CONIFER màu nâu, có số máy CF100E006637, số khung HS1FD41A7Y1007737, chủ xe là ông Nguyễn Chiến T3, trú tại khu phố 4, phường 2, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, hiện đã bán xe cho người khác (không xác minh được chủ sở hữu xe), do đó cần tịch thu, tiêu hủy biển kiểm soát số 74F1-8968.

Chấp nhận ngày 03/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 06 trả lại cho Vĩnh T điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị can Vĩnh T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'lấp đang tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Đăng T2 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, anh T2 đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T2 theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05/12/2022, tại thôn 3, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Vĩnh T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,4326 gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Vĩnh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”:

*c) ...Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;
...”*

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2015/HSST ngày 01/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Vĩnh T 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 27/4/2017 chấp hành xong hình phạt tù, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm (đã xóa án tích).

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng, do đó đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận ngày 03/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 06 trả lại cho Vĩnh T điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đen do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là 0,3888 gam Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu CRAVEN là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đỏ đen gắn 74F1-8968, T mượn của anh Vũ Đăng T2 để đi mua ma túy (anh T2 không biết T mượn

xe nhằm mục đích gì). Qua kết quả tra cứu, xác minh và giám định số khung, số máy, xác định chiếc xe trên có số khung RLCS5C630BY479225, số máy 5C63479271, đăng ký biển kiểm soát 61H1-060.94 tên chủ xe là Lê Thanh D (sinh năm 1987, trú tại ấp Phú Hiệp, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh). Ông D đã bán xe cho người khác, nên cần trả lại cho anh Vũ Đăng T2 là người quản lý hợp pháp chiếc xe trên.

Đối với biển kiểm soát 74F1-8968, qua xác minh biển kiểm soát 74F1-8968 được đăng ký đối với chiếc xe hiệu CONIFER màu nâu, có số máy CF100E006637, số khung HS1FD41A7Y1007737, chủ xe là Nguyễn Chiến T (sinh năm 1966, khu phố 4, Phường 2, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị), hiện đã bán xe cho người khác (không xác minh được chủ sở hữu xe), do đó cần tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát 74F1-8968.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp).

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[11] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Vĩnh T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đang tiếp tục xác minh, làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[12] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, xử lý vật chứng tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vĩnh T (tên gọi khác: T T) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vĩnh T **02** (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/12/2022.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận ngày 03/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 06 trả lại cho Vĩnh T điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đen.

Tịch thu, tiêu hủy: Số lượng ma túy hoàn lại sau giám định là 0,3888 gam Methamphetamine; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu CRAVEN và biển kiểm soát 74F1-8968.

Trả lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đỏ đen số khung RLCS5C630BY479225, số máy 5C63479271 cho anh Vũ Đăng T2 là người quản lý hợp pháp.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vĩnh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Đăng Thành có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký, đóng dấu

Lê Xuân Diệu